

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỐ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

PHƯƠNG LUYỆN-KỶ
ĐĂNG VÀO CON ĐƯỜNG THỨ BA
ĐẠI-ĐẠO
CHÚ GIẢI

DÃ TRUNG TỬ
SƯU TẬP

PHƯƠNG LUYỆN-KỶ ĐẶNG VÀO CON ĐƯỜNG THỨ BA ĐẠI-ĐẠO

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của **DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị thay đổi, sửa chữa những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **HIỀN HỮU DÁ TRUNG TỦ, BAN PHỤ TRÁCH PHỐ BIỂN KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngỏ hẫu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 06/09/2012

Tâm Nguyên

PHƯƠNG LUYỆN-KỶ

ĐẶNG VÀO CON ĐƯỜNG THỨ BA

ĐẠI-ĐẠO

DÃ TRUNG TỬ
SƯU TẬP

PHƯƠNG LUYỆN-KỶ ĐẶNG VÀO CON ĐƯỜNG THỨ BA ĐẠI-ĐẠO

MỤC LỤC

• NỘI-DUNG CỦA BA CON ĐƯỜNG LẬP-VỊ	9
– I. CON ĐƯỜNG THỨ NHẤT	
LẬP-VỊ THEO CỬU-THIÊN KHAI-HÓA.....	10
– II. CON ĐƯỜNG THỨ HAI	
LẬP VỊ THEO THẬP NHỊ ĐẲNG-CẤP THIỀNG-LIÊNG	11
– III. CON ĐƯỜNG THỨ BA	
LẬP-VỊ THEO TỰ CHƠN TỊNH LUYỆN	12
• SỰ RA ĐỜI CỦA PHẠM-MÔN	17
• SỰ RA ĐỜI CỦA PHƯƠNG LUYỆN KỶ	19
• TÂM MẠNG SONG TU	31
• SỰ QUAN TRỌNG CỦA BÍ-PHÁP.....	33
• THỎ-TRUYỀN BỬU-PHÁP.....	37
• CÁC SỰ KIỆN LIÊN QUAN ĐẾN CON ĐƯỜNG THỨ BA.....	45
• KẾT LUẬN	49

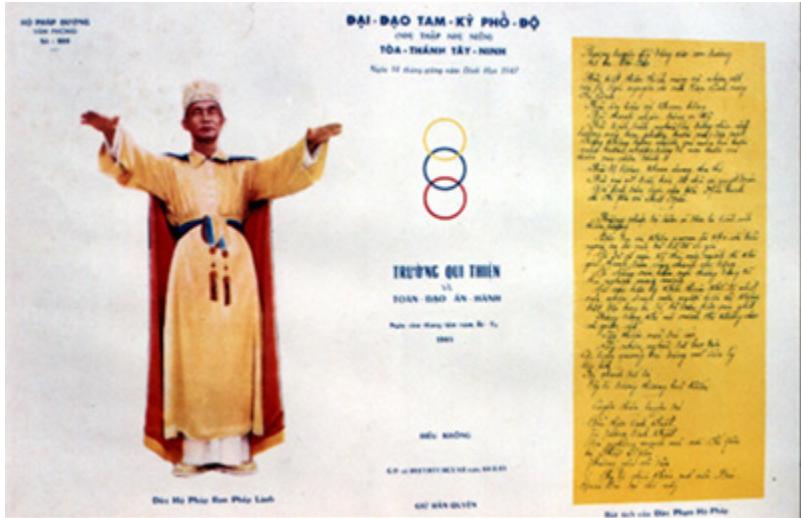
PHƯƠNG LUYỆN-KỶ ĐẶNG VÀO CON ĐƯỜNG THỨ BA ĐẠI-ĐẠO

**PHƯƠNG LUYỆN-KỸ
ĐẠO-LÝ THỰC-HÀNH
Tư-liệu tu-học Lưu-hành nội-bộ**

2002

PHƯƠNG LUYỆN-KỶ ĐẶNG VÀO CON ĐƯỜNG THỨ BA ĐẠI-ĐẠO

NỘI-DUNG CỦA BA CON ĐƯỜNG LẬP-VỊ



THEO NHÂN-SINH-QUAN của Cao-Đài-giáo cho rằng con người đến thế-gian đã được an-bài một thân-phận tương-xứng với nhân-quả và nghiệp-lực của mình đã tạo ra từ nhiều kiếp trước. Nên sự sinh-hoạt và địa-vị trên trường đời không giống nhau, nhưng cũng đều là thiên-chức của Thượng-Đế ban cho, dù cao-sang hay hèn-hạ cũng phải ráng làm cho tròn Thiên-trách. Nếu ai đã làm tròn trách-nhiệm đó, tức là đã hoàn-thành cái thiên-chức Trời ban, thì sẽ đạt được mục-tiêu của kiếp sống tức là đọat-vị, đắc Đạo, hay là phản-bổn hoàn-nguyên, tức là được trở về cội-nguồn của mình, là trở về hiệp-nhất với Thượng-đế, mà muôn đạt được mục-

tiêu đó là phải tu-hành. Vì Thượng-Đế đã cho biết rằng:

“Dù cho một vị Đại-la Thiên-đế xuống phàm mà không tu, cũng khó mà trở lại địa-vị dặng” (TNHT/QI/ trang 47).

Nên trong đường lối tu-hành của Cao-Đài-giáo không bao giờ chủ-trương tất cả giáo-đô đều đi trên một con đường lập-vị duy nhất, mà có nhiều con đường khác nhau, để cho mỗi con người tùy theo căn-cơ duyên-phận mà kiến-công lập-vị. Trong ĐDTKPD có ba con đường khác nhau, nội-dung mỗi con đường đó như sau:

I. CON ĐƯỜNG THỨ NHẤT

Lập-vị theo Cửu-thiên khai-hóa

Cửu-thiên khai-hóa là con đường lập-vị theo Cửu-Trùng-Đài, lấy quyền-hành phẩm-tước hữu-hình trong Hội-thánh làm phương-tiện phổ-độ, giáo-hóa chúng-sanh để tạo công-nghiệp. Phẩm-vị hữu-hình sẽ đối-hàm với phẩm-trật Cửu-phẩm Thần-Tiên nơi Cửu-thiên khai-hóa.

Con đường này lấy đức-hạnh và công-nghiệp hành-đạo làm chính, nếu người đã thọ-lãnh làm tròn Thiên-chức, thì sẽ đối-hàm với Thần Thánh Tiên Phật. Con đường này cũng bao gồm các chức-sắc cấp dưới của Hiệp-Thiên-Đài từ Luật-Sự đến Tiếp-dẫn Đạo-Nhơn sở-hành của họ cũng lấy quyền Đạo làm phương-tiện lập-công.

Sự đối-phẩm này được Đức Hộ-Pháp dẫn-giải như sau:

- *Thần vị:*

- Tín đồ đối-phẩm với Địa-Thần,
- Chức-việc trong Bàn Trị-sự gồm Chánh phó Trị-sự Thông-sư đối phẩm với Nhơn-Thần.

- Lê-sanh đổi-phẩm với Thiên-Thần.

- Thành vị:

- Giáo-hữu đổi phẩm với Địa-Thánh.
- Giáo-sư đổi phẩm với Nhơn-Thánh.
- Phối-sư đổi phẩm với Thiên-Thánh.
- Chánh Phối-sư như Phối-sư.

- Tiên vị:

- Đầu-sư đổi phẩm với Địa-Tiên.
- Chuồng-pháp đổi phẩm với Nhơn-Tiên.
- Giáo-Tông đổi phẩm với Thiên-Tiên.

(Theo chú-giải Pháp-chánh-truyền của Đức Hộ-Pháp).

Các phẩm-vị trên đây còn gọi Cửu phẩm Thần Tiên
nơi Cửu thiên Khai-hoá.

Theo nhu-cầu phát-triển của cơ-cấu Hành-chánh
Đạo, về sau Hội-Thánh có ấn-định thêm một số chức-sắc,
chức-việc phục-vụ trong các Ban, Bộ, tuy danh-xưng khác
nhau nhưng cũng theo sự đổi-phẩm nêu trên mà lập-vị.

II. CON ĐƯỜNG THỨ HAI

Lập vị theo Thập nhị đẳng-cấp Thiêng-liêng

Thập nhị đẳng-cấp Thiêng-liêng là con đường Phước-thiện, cũng có phẩm-trật từ Minh-đức đến Phật-tử. Sở-hành của họ lo phần cứu-khổ chúng-sanh, nhất là về phương-diện vật-chất để lập công-đức. Khi làm tròn Thiên-chức thì cũng thăng-tiến đối-hàm với Thần Thánh Tiên Phật. Có 12 đẳng-cấp như sau:

- Minh-Đức: Đứng vào hàng trung-thừa của
Thần-vị.*

- **Tân-dân:** Đứng vào hàng phẩm Thượng-thừa của Thiên-vị.
- **Thính-thiện:** Đứng vào hàng phẩm Hạ-thừa Thánh-vị.
- **Hành-thiện:** Đứng vào hàng phẩm Trung-thừa Thánh-vị.
- **Giáo-thiện:** Đứng vào hàng phẩm Thượng-thừa Thánh-vị.
- **Chí-thiện:** Đứng vào hàng phẩm Hạ-thừa Tiên-vị.
- **Đạo-nhơn:** Đứng vào hàng phẩm Trung-thừa Tiên-vị.
- **Chơn-nhơn:** Đứng vào hàng phẩm Thượng-thừa Tiên-vị.
- **Hiền-nhơn:** Đứng vào hàng phẩm Hạ-thừa Phật-vị.
- **Thánh-nhơn:** Đứng vào hàng phẩm Thượng-thừa Phật-vị.
- **Phật-tử:** Đồng quyến với Đức Chí-Tôn.

(Theo thuyết Đạo của Đức Hộ-Pháp sau khi Đức Chí-Tôn dạy lập-thành Thập-nhị đẳng-cấp Thiêng-liêng. Do Ngài Đạo-Nhơn Lê-Văn-Nhơn Lê-Văn-Trung sưu-tập y bản-chánh ngày 12/10/Kỷ Hợi (24/01/1959) tại Tòa-Thánh. Đăng tải trong Nguyệt-san Đại-Đạo số II Ất -ty / 1965).

III. CON ĐƯỜNG THỨ BA **Lập-vị theo Tu chọn Tịnh luyện**

Khi thuyết-giảng về con đường Thứ Ba, hay là cách lập vị thứ ba, để trở về với Đức-Chí-Tôn, Đức Hộ-Pháp đã nói rằng:

“Cách thứ ba là cách tu-chọn, hay là cách tịnh-luyện cũng thế. Những người đi trong Cửu-phẩm Thần-Tiên, hay

Thập-nhị đẳng-cấp Thiêng-liêng. Khi nhân thấy Lập đức, Lập công, Lập ngôn rồi, hay đã Thọ-khổ, Thăng-khổ rồi, mà còn sức nữa thì vào nhà Tịnh để tu-chơn". (Thuyết-đạo của Đức-Hộ-Pháp về con đường Thiêng-Liêng hằng sống tại Đền Thánh đêm 13 tháng 08 Mậu Tý/1948).

Theo lời Đức Hộ-Pháp thì Con đường thứ ba là con đường tu-chơn hay tịnh-luyện. Con đường này theo lịch-sử của Đạo, thì được xuất-hiện từ năm 1929, sau khai Đạo ba năm, Đức Hộ-Pháp vâng lệnh Đức Chí-Tôn mở ra sinh-hoạt Phạm-môn và chọn-lựa trong số người ở đây có đủ điều-kiện để nhập-tịnh, thọ lanh bí-pháp công-phu tịnh-luyện thiền-định. Về sau trên phương-diện hình-tướng của tu-luyện Đức Hộ-Pháp đã hoàn-tất được hai Trung-tâm Tịnh-luyện đó là Trí-Huệ-Cung và Trí-Giác-Cung, còn trung-tâm thứ ba là Vạn-pháp-cung chỉ mới phát-hóa, kể đến Đức Ngài quy Tiên nên chưa xây dựng được.

Các thành-phân được đi vào con đường thứ ba đó là các chức-sắc của Cửu-trùng-Đài, chức-sắc Phước-thiện và những tín-đồ tu theo Phương Luyện-kỷ, khi đã có đủ Tam-lập, và trường-trai trên sáu tháng. Đây là con đường đi tắt trong kiếp-sanh để trở về diện-kiến với Đức Chí-Tôn bằng Chơn-thần khi còn tại thế. Dĩ-nhiên là chơn-thần xuất ra ngoài xác-thân về diện-kiến với Đức Chí-Tôn được, thì cũng sẽ trở lại nhập vào xác-thân và sống trọn kiếp người theo Thiên-ý. Yếu-lý khác biệt giữa ba con đường nó nằm ở chỗ Chơn-thần người tu về được cùng Đức Chí-Tôn trước khi chết hay sau khi chết. Những người đi theo con đường thứ nhất và thứ hai, thì sống với đức-tin đối-phẩm, lấy sự thể hữu-hình làm chuẩn, với lý-trí thông-thường, đợi đến khi chết chơn-thần sẽ xuất ngoại xác-thân trở về

cùng Thượng-Đế cũng chẳng vội, cứ ung-dung lập-công bôi-đức và thăng-tiến theo phẩm-trật hữu-hình. Còn những người đi theo con đường thứ ba, thì tìm phương rốt-ráo, để xuất chơn-thần về diện-kiến với Đức Chí-Tôn, ít nhất một lần khi còn tại thế, thì phương tu-hành mới gọi là chứng-đắc được.

Muốn đi vào con đường thứ ba, ngoài sự hội đủ các yếu-tố nêu trên, Đức Hộ-Pháp còn chỉ-giáo thêm:

“Muốn đi vào con đường thứ ba, phải tập mình dùng ham muốn chi cho mình nữa, hành-tàng của Chí-tôn là phận-sự của mình. Phải yêu-ái hiếu-hạnh với Chí-Tôn và Phật-Mẫu, cái yêu-ái hiếu-hạnh ấy phải phi-thường, do tâm-linh điêu-khiển phải thương-yêu nhơn-sanh và vật-loại hơn mình, và coi đồng-thể, đồng-sanh với mình. Phải tạo-dụng cố-thủ thánh-tâm cho nên chí-thánh, và đạt đủ ba ngàn công-quả thi sẽ đi đến, lướt đặng và vững-vàng thăng muôn diều trở ngại...” (Theo thuyết Đạo của Đức Hộ-Pháp tại Khách-Thiện-Tử trước bữa tiệc đài công thợ ngày 15/II/Bính Tuất/1946).

Tóm lại cả ba con đường đều đưa người tu đến mục-dích siêu-phàm nhập Thánh, trở về với Đức Chí-Tôn, nhưng con đường thứ ba thành-công, người tu sẽ được về diện-kiến với Đức Chí-Tôn sớm hơn bằng Chơn-thần, xuất đi khi còn sống tại thế, không phải đợi đến khi chết như con đường thứ nhất và con đường thứ hai.

Đó là những nét đặc-trưng giữa ba con đường tu-hành trong Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ. Còn điều-kiện quyết-định cho chơn-thần về diện-kiến với Đức Chí-Tôn được hay là không, là do ở chỗ công-đức có đầy-đủ hay không, chứ không phải ở phương-pháp tịnh-luyện, công-

NỘI-DUNG CỦA BA CON ĐƯỜNG LẬP-VỊ

phu nội-thân, vì đó là những kiến-thức có thể truyền lại cho nhau một cách dễ-dàng, nhưng công-đức là do mỗi cá-nhân tích-cực tự-tạo mới có.

PHƯƠNG LUYỆN-KỶ ĐẶNG VÀO CON ĐƯỜNG THỨ BA ĐẠI-ĐẠO

SỰ RA ĐƯỜI CỦA PHẠM-MÔN

TỔ-CHỨC TU-CHƠN TỊNH-LUYỆN ĐẦU TIÊN CỦA ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỐ-ĐỘ TÒA-THÁNH TÂY-NINH

Vào năm 1929 tức sau khai Đạo ba năm, Đức Hộ-Pháp vâng lệnh Đức Chí-Tôn sáng-lập ra Phạm-môn là đường lối tu-chơn đầu tiên trong Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, để thực-hiện sinh-hoạt tịnh-luyện đã ghi trong bộ Tân-luật.

Danh-từ Phạm-môn xuất xứ từ Thánh-ý của Đức Chí-Tôn ghi trong Thánh-thi:

*"Tịnh ngô xá thân tại Phạm-môn
Khuyến tu hậu nhụt độ sinh-hồn.
Vô lao bất phục hồi chơn-mạng
Tịnh thế kỷ thân đắc chánh-tôn".*

(TNHT/QI/trang 119)

Về phuong-diện tổ-chức huu-hinh Phạm-môn là một nếp sống cộng-dồng, với nhiều cơ-sở hợp-tác kinh-te nhỏ, quy-tụ một số người đồng chí-hướng, có căn-cơ tu-hành, làm ăn sinh-sống với nhau, nhưng mục-dich chính-yếu của Phạm-môn là tạo điều-kiện cho họ lập-công, bồi-đúc, rồi bước vào lanh-vực tu-luyện để giải-thoát.

Những người tinh-nguyễn vào Phạm-môn phải qua một thủ-tục kết-nghĩa gọi là “Đào-Viên-Pháp”. Về nội-quy

họ phải tuân theo 10 điều giới-răn, gọi là “*Thập-diều của Phạm-môn*” như sau:

1. Phải tuân theo luật-pháp chơn-truyền của Chí-Tôn.
2. Phải trọn hiếu với tông-đuờng phụ-mẫu, trọn nghĩa vợ-chồng, vẹn phận làm cha.
3. Phải trọn giữ trai giới.
4. Phải xa lánh các đảng-phái.
5. Phải thật-hành phu-ớc-thiện, nuôi người già, dưỡng trẻ nhỏ.
6. Không đặng thâu của chúng-sanh.
7. Coi anh em đồng đạo như ruột thịt.
8. Không được bội sự phản bạn.
9. Phải ăn ở như các Thánh-Hiền, đừng phạm tội vong-công bội-đức.
10. Phải thương yêu loài người và loài vật, kính trọng mạng sanh vừa theo tính-chất của Đức Chí-Tôn là Chúa sự sống.

Từ nơi đây Đức Hộ-Pháp tuyển-lựa ra một số giáo-đồ có đủ điều-kiện để nhập-tịnh, Đức Ngai đã truyền bí-pháp công-phu tịnh-luyện: tham-thiền, nhập-định cho từng người và trực-tiếp theo dõi nâng-đỡ họ. Đây là sinh-hoạt tu-hành vượt qua hình-tướng áo-mão, phẩm-tước, chuyên-chú về phuơng-diện Tam-lập cùng phuơng Luyện-kỷ để đạt đến trạng-thái Tinh Khí Thần thăng-hoa mà đoạt cơ giải-thoát. Theo lời Đức Hộ-Pháp thì Đức Chí-Tôn mở Phạm-môn là thi-hành bí-pháp chờ không phải thể-pháp. Chủ-quyền của họ là ở các Tịnh-thất.

SỰ RA ĐỜI CỦA PHƯƠNG LUYỆN KỶ

Mãi cho đến năm 1947 Đức Hộ-Pháp mới cho phổ-biến rộng-rãi thêm lý-thuyết tu-chơn đó là “*Phương luyện kỷ* *đặng vào con đường thứ ba Đại-Đạo*” bằng Thánh-huấn số 209 ra ngày 14 tháng giêng năm Đinh-hợi (1947) gồm 18 điều giáo-huấn nắn gọn trong 273 chữ, được coi là nguyên-tắc cụ-thể, chi tiết hơn 10 điều giới-răn của Phạm-môn. Phương Luyện kỷ này buộc người tín-đồ phải thực-hiện, nếu muốn bước vào con đường thứ ba Đại-Đạo. Nội dung của Phương tu-luyện đó như sau:

PHƯƠNG LUYỆN KỶ ĐẶNG VÀO CON ĐƯỜNG THỨ BA ĐẠI ĐẠO

- Phải biết thân thích cùng cả nhân vật tức là tìm nguyên do của Vạn Linh cùng Chí Linh.
- Phải ân hậu và khoan hồng
- Phải thanh nhàn đừng vị kỷ.
- Phải bình tĩnh nghĩa là đừng chịu ảnh hưởng của họa phước buồn vui (Tập tánh không không đừng nihilism. Vui cũng vui, buồn cũng buồn, nhưng tánh đừng để nọc buồn vui thẩm vào chơn tánh).
- Phải độ lượng, khoan dung, tha thứ.
- Phải vui vẻ điều hòa, tự chủ và quyết đoán.
- Giữ linh tâm làm căn bản.
- Hiểu hạnh với Chí Tôn và Phật Mẫu.

PHƯƠNG PHÁP TRI TÂM VÌ TÂM LÀ HÌNH ẢNH THIÊN LƯƠNG

– Đức tin và khôn ngoan là kho chí bửu, ngoài ra là của bở, đồ vô giá.

– Ai cố oán kẻ thù của mình thì khó giữ thanh-tâm công-chánh choặng.

– Ai chẳng oán hận mới thắngặng kẻ thù nghịch cùng mình.

– Sự cừu hận là khói thảm khố đệ nhất của nhơn sanh, nên người hiền thì không biết đến hay là từ bỏ cừu hận oán ghét.

– Thắngặng khí nộ mình thì không chọc ai giận dữ.

– Lấy thiện mà trừ ác.

– Lấy nhơn nghĩa trừ bạo tàn.

– Lấy lòng quảng đạiặng mở tâm lý hẹp hòi.

– Lấy chánh trừ tà.

Ấy là đường Thương Huệ Kiếm.

LUYỆN THÂN – LUYỆN TRÍ

– Ẩm thực tinh khiết.

– Tư tưởng tinh khiết.

– Tín ngưỡng mạnh mẽ nơi Chí Tôn và Phật Mẫu.

– Thương yêu vô tận.

Ấy là chìa khóa mở cửa Bát-Quái Đài tại thế này.

Tòa Thánh 14 – 01 Đinh Hợi (1947)

Hộ Pháp

Chú-thích: Hai chữ “vô giá” ở trên đây của Đức Hộ-Pháp nói, có nghĩa là vô giá-trị, bô-túc cho hai chữ “của bở”.

* * *

Như vậy sự ra đời của phương Luyện-kỷ, mở cho giáo-đồ có thêm một phương-thức lập-vị nữa để đi vào con đường thứ ba. Phương-thức này cũng tương-tự như Phạm-môn là vượt qua hình-tướng áo-mão, phẩm-tước hữu-vi, nghĩa là hàng-phẩm tín-đồ (hạ-thừa) mà tu theo Phương Luyện-kỷ và có đủ công-đức Tam-lập cũng có thể vào nhà Tịnh để tu-chơn giải-thoát theo điều 13 chương II của bộ Tân-luật ĐĐTKPD.

Nội-dung phương Luyện-kỷ nêu lên một cách cụ-thể lối sống mẫu-mực của các bậc Thánh Hiền xưa truyền lại, được diễn-tả bằng một bút-pháp mới, gọn-gàng, súc-tích, với những từ-ngữ quen thuộc trong Đạo Cao-Đài, rất dễ nhận-thức và dễ thực-hành. Phương Luyện-kỷ là sự Thánh-hóa đức-tính con người để làm nền-tảng cho hành-vi đạo-đức, phô-diển một cách chân-thật ra bên ngoài, trong sự xử-thế tiếp-vật để có sức cảm-hoa lòng người, hướng về nẻo thiện, để làm tòa ngự cho Thiên-lương.

Phương Luyện-kỷ đối với Thế-đạo còn là những phúc-âm khơi dậy lòng yêu-thương vô-tận, hóa-giải mọi sân-hận oán-thù, giúp cho con người sống trong sự cộng-yêu hòa-ái, hầu đạt đến một thế-giới “*Hòa-bình dân-chủ*” và cũng như đưa chúng-sanh đến “*Cộng hưởng tự-do quyền*”. Đó là những mục-tiêu của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ đang theo đuổi, được nêu trong hai câu liền trước chánh-môn Tòa-Thánh Tây-Ninh.

“*Cao thượng Chí-Tôn Đại-Đạo hòa-bình dân-chủ mục.*

“*Đại tiên sùng-báu Tam-kỳ cộng-hưởng tự-do quyền.*

Đứng về mặt Thiêng-Đạo nếu người tu thực-hiện rốt-ráo phương Luyện-kỷ nêu trên, sẽ có đủ quyền-năng

tương-liên cùng các Đấng Trọn-lành, thường-xuyên sống trong trạng-thái Trời Người hiệp một. Do đó trong phần kết của phương-pháp này có ghi:

“Áy là chìa khóa mở cửa Bát-Quái-Đài tại thế này”

Câu này đã nói lên ý-nghĩa nêu trên, còn đồng-nghĩa với đặc Đạo tại thế. Tuyệt-nhiên phương này không có sự chỉ-dẫn nào về cách thực-hành công-phu nội-thân, để khích-thích các phản ứng sinh-hóa, làm cho khối vật-chất mau thăng-hoa, hoặc thúc-dục sự khai-mở các năng-khiếu tâm-linh, như đạt các phép thần-thông chẳng hạn. Vì nó thuộc một lãnh-vực khác nữa. Tỷ như kiểm cho có thức ăn là một chuyện cẩn-bản, còn cách chế-biến sử-dụng thức ăn cho ngon-lành, cùng dụng cụ chén đũa, là một chuyện khác.

Trong sách Phương-châm hành-đạo, có đoạn Đức Quyền Giáo-Tông Lê-Văn-Trung đã nói rằng:

“Muốn luyện-đạo cho có ăn-chứng, trước hết ta cần phải tu âm chất và lập-công bồi-đức cho đầy-đủ, đến khi công-viên quả-mãn rồi, một câu tâm-pháp chơn-truyền của Thầy ta là Đức Ngọc-Hoàng Thượng-Đế cũng đủ cho ta hiểu Đạo. Vả lại Đức Thượng-Đế có dạy rằng: “Kinh điển giúp người siêu-phàm nhập-thánh, chẳng khác chi đũa ăn cơm. Chẳng có nó, kẻ ăn cơm bốc tay ăn cũng chẳng”. (Trích Phương-châm hành-đạo của Đức Quyền Giáo-Tông Lê-Văn-Trung).

Sự thật nếu người tu không lo lập công-đức, sống một cuộc đời thánh-thiện thì không thể nào thành thánh cả, dù cho họ có thuộc lòng hàng trăm pho kinh-điển dạy Tham-thiền Nhập-định, bỏ ra cả cuộc đời khổ-công tịnh-luyện, cũng không thể nào đặc-đạo được. Đức Chí-Tôn

đã tiên-quyết rằng:

“Nếu công-quả chưa xong thì không thể nào các con luyện thành đâu mà mong”. (TNHT/QI/ 94).

Sở-dĩ những người đã được gọi là Thân, Thánh, Tiên, Phật, là họ đã dày công-đức với Đời, nên được người Đời phong-tặng cho, chớ chơn-linh vốn không có hình ảnh, tên tuổi, chỉ là một sức sống thiêng-liêng sáng-suốt, thánh-thiện mà thôi.

Bí-quyết tịnh-luyện thực-hành có kết-quả tốt, là do đời sống tâm-linh và thể-xác của người tu, có đầy-đủ công-quả và thánh-chất, trong trường-hợp trái lại, thì thiên-đình sẽ đánh tản thần không cho hiệp cùng Tinh Khí. Tại sao vậy? – Vì một khi Tinh Khí Thần hiệp nhứt được, thì đương-nhiên chơn-thần người tu có quyền-năng pháp-thuật, mà nếu ô trượt, thì quyền năng tâm-linh ấy, có động-cơ phàm-tục tác-động sâu-kín bên trong, tức-nhiên đã lạc-lối vào con đường tà-đạo. Bậc chân-tu không nên đào-tạo Chơn-thần mình theo kiểu ấy và quyền-năng tâm-linh tích-tụ được do công-phu tịnh-luyện theo kiểu ấy, cũng cần được giải-tán. Thiên-đình đánh tản Thần không cho hiệp cùng Tinh Khí, là để tránh sự tai-hại này.

Phương Luyện-kỷ nó không thần-bí như các môn tu-luyện khác, tuy vậy cõi-đọng tinh-hoa của các phương tu-hành và lời dạy của các vị Giáo-chủ xưa nay. Đây là một phương-tu thoát-ly cả hình-tướng áo-mão, giáo-phẩm, giáo-quyền. Đứng về mặt Thế-Đạo, cũng có thể nói đây là cách-thức ăn ở với đời, bao gồm những yếu-quyết trong phương-diện xử-thế, tiếp-vật, lấy khoan-dung tha-thứ, thương-yêu vô-tận để cảm-hóa lòng người. Đứng về Thiên-Đạo đây là phép luyện Thân, luyện Tâm, luyện Trí. Không

để buồn vui, họa phúc, lục-dục thất-tình ảnh-hướng đến chơn-tánh. Đồng-thời phải có một linh-hướng cao, đó là hiếu-hạnh Chí-Tôn và Phật-Mẫu, nếu thực-hành đúng mức thì người tu sẽ đạt được sự bừng sáng tâm-linh, chứng-ngộ ngay trong kiếp sanh hiện-tại, vì Đức Chí-Tôn đã hứa rằng:

“Thầy cho một quyền rộng-rãi cả nhân-loại càn-khôn thế-giới, nếu biết ngộ một đời tu đủ trở về cùng Thầy đặng.”
(TNHT/QI/ trang 70).

Phương Luyện kỷ trên đây là một phương sống tích-cực, đứng về phương-diện tu-luyện, người tu càng nhập-thế, càng dấn thân vào các lánh-vực thị-phi, ân-oán, nghịch-cảnh, gặp nhiều khảo-đảo, thì càng được nhiều cơ-hội trau-dồi nghị-lực của mình. Có dịp ra công nghiên-cứu để tìm cho ra “*nguyên-do của Vạn-linh cùng Chí-Linh*”, để phụng-sự cho Thiên-cơ bằng công-nghiệp của mình, tạo thêm nhân lành, quả tốt, làm giảm-tiêu nghiệp-chướng. Đồng thời giữ thân-tâm thanh-tịnh, khí-lực cường-tráng, nhân-dục tận-tịnh, thiên-lý lưu-hành, hầu đem ánh-sáng Chí-Linh rọi soi phàm-ngã, thì thần-khí mới thăng-hoa, đạt được sự hốt-nhiên chứng-ngộ, chứ muốn đoạt ngôi-vị Thần Tiên bằng các phương-tu mờ-mị yếm-thế, suốt ngày ngây-ngây say-đắm trong ảo-giác, công khong lập mà quả muốn thành, thần vọng-tưởng lại ngở là ẩn-chứng công-phu, hoặc bị bệnh-hoạn rồi lại cho rằng mình phải trả nợ tiền-khiên thì uổng một đời người may duyên ngộ Đạo.

Phương Luyện-kỷ là hình-thúc giáo-hóa để cho nhơn-sanh hiếu con đường tu-chơn phải như thế nào mới đúng, được phổ-biến rộng rãi, để mỗi tín-đồ ý-thức rõ-rệt, trước khi bước vào sinh-hoạt tịnh-luyện không mơ-hồ, nghi-hoặc hay mơ-mộng điêu huyền-ảo dị-doan; ấy là phần dọn mình

cho trong sạch, để Thánh-linh có thể giáng-ngự được, vì khi bước vào giai-đoạn thượng-thừa với giới-luật nghiêm-khắc, người tu lại được truyền-pháp, trực-thần, khai-khiếu, có nhiều nguy-hiểm có thể làm hư-hại cả cuộc đời.

Trên lĩnh-vực nầy Đức Hộ-Pháp đã thuyết-giảng rõ-ràng như sau:

“... Khi biết tham-thiên rồi mới nhập-tịnh, nhưng nhập-tịnh không phải dễ, chỉ sai một tí, sót một chút là có thể hỏng cả cuộc đời. Nhập-tịnh mà không tới thì bị hôn-trầm tức là ngủ gục, còn nhập-tịnh mà quá mức, thì phải điên lên mà chó! Nhập-tịnh rồi còn phải nhờ các Đăng Thiêng-liêng mở Huệ-quang-khiếu, mới xuất-hồn ra được. Con đường mà Chơn-thân xuất ra rồi về với Đức Chí-Tôn là con đường Thiêng-liêng hằng sống đó vậy. Chính Bần-Đạo được Đức Chí-Tôn mở Huệ-quang-khiếu nên mới về hội-kiến cùng Đức Chí-Tôn và đã học hỏi nơi Đức Chí-Tôn nhiều điều bí-yếu bí-trọng.”(Theo Giảng-Đạo của Đức Hộ-Pháp đêm 13 tháng 8 Mậu-Tý tức 16/9/1948 tại đền Thánh).

Phương-pháp tịnh-luyện là bí-thuật làm gia-tốc hiện-tượng thăng-hoa Tinh Khí Thần là phần truyền riêng cho mỗi cá-nhân, khi người ấy có hội đủ các điều-kiện cần-thiết, nhưng một số người tu thường lầm lẫn hai lánh-vực này, họ cứ tưởng rằng nếu nắm được bí-quyết tịnh-luyện thì đặc-Đạo. Để người tu nắm vững vấn-đề, khỏi phải lầm-lẫn, nên Đức Hộ-Pháp đã phổ-biến rộng-rãi phương Luyện kỷ này.

Tinh-hoa của Phương Luyện-kỷ cốt dạy cho giáo-đồ một đời sống đạo-hạnh, xây-dựng sáng-dep cho đời, đóng góp vào sự phát-triển của đạo-pháp, phổ-độ chúng-sanh là chính-yếu. Còn bí-thuật làm gia-tốc hiện-tượng thăng-hoa

Tam-bửu, Ngũ-hành thuộc lĩnh-vực khác. Nếu công-đức người tu đạt đến đâu thì bí-pháp huyền-linh ứng-hiện đến đó. Vì Thương-Đế luôn ngự trong chúng ta. Chúng ta là ai? Chúng ta muốn gì? Có lẽ ít người biết và chẳng cần quan-tâm đến, nhưng chúng ta là một cá-thể mà Thương-đế biết rất rõ và luôn quan-tâm đến chúng ta, có khi còn hơn chúng ta tự biết mình nữa, nên Ngài vừa là Cha, vừa là Thầy. Nên Thánh-ngôn có câu:

“*Làm Cha nuôi nấng ân cần,
Làm Thầy lại nhuộm phẩm Thần ngôi Tiên.*”
(Con đường Thiêng-liêng hàng sống)

Thương-đế là Đấng tạo-dựng nên nhân-loại, vì thế linh-hồn của con người có cùng một chất-liệu với Thương-Đế, nên không những Ngài chỉ biết về hình-hài, mà Ngài còn hiểu-thấu mọi tư-tưởng và sự mong-muốn của mỗi người nữa. Nếu ý-thức được như vậy thì chúng ta không còn bơ-vơ lạc-lỏng trong lĩnh-vực tu-hành nữa, mà mỗi khi công-đức đầy-đủ, thì người tu sẽ có một quyền-lực huyền-vi yểm-trợ đúng lúc, đồng thời về mặt hữu-hình cũng sẽ có những bậc đàn anh đồng đạo dùu-dắt nâng-đỡ.

Đối với Phương Luyện Kỷ có một số người thiển-cận cho rằng nội dung chỉ là một bài Luân-lý (Morale) sơ-đắng, nên họ không quan-tâm, nhưng theo lời của Nhàn-Cư Đạo-Sí là người đã theo đường-hướng tu-chọn trong cửa Đạo Cao-Đài cho đây là một “*Công-án Thiên đổi mới danh xưng*” Tác-giả có viết một đoạn về phương Luyện-kỷ như sau:

“*Phương Luyện-kỷ đó là một công-án Thiên đổi mới danh xưng, lấy hai tiếng Cao-Đài thay hình Tam-giáo. Trụ cát khói đức-tin vào một quyền-năng duy-nhất là Chí-*

Tôn và Phật-Mẫu. Lấy hiếu-hạnh phung-thờ làm phương giao-cảm cho thân-khí hoát-thông cùng Đạo-pháp, phá vỡ ngục-tù thân-xác mà sống đời miên-miên vĩnh-phúc.

Nội-dung Phương Luyện-ký, Đức Hộ-Pháp đã dung-nạp triết-lý cổ-kim của các tôn-giáo, đã nghiên-ngâm chon-lý ẩn-tàng trong phép tu Thiền của các bậc Thánh trước Hiền xưa, kết-hợp với Tân-pháp chon-truyền Tận-độ của Đức Chí-Tôn trong buổi Tam-Kỳ Phổ-Độ, Ngài đã khử-thô tồn-tinh, san-định lại cho phù-hợp với tâm-lý nhơn-sanh. Ngài đã để lại trên giấy trắng mực đen những lời cẩn-dặn đơn-sơ, nhưng sâu-sắc về một Phương Luyện-Ký để đoạt vị ngay khi mình còn sống, chỉ rành trên văn-tự lưu-truyền cho hậu-thế, cho khỏi điêu mộng-mị dị-doan của cái trí đầy huyền-ảo, vê-vời làm che khuất chon-lý của Đức Chí-Tôn. Lời cẩn-dặn ấy áp-dụng cho tất-cả mọi người từ khi biết bồ dû vê lành, hể phàm-tâm tục-tánh lăng-dọng đến đâu thì ánh linh-quang rọi soi đến đó.

Trong của Đạo Cao-Đài duy có lấy thuyết nhơn-nghĩa của Khổng Thánh lưu-truyền mà đối-đãi cùng nhau cho vẹn bê nhơn-đạo. Còn việc luyện cho Tinh hóa Khí, Khí hóa Thần, Thần hưởn Hu là chuyện của Tiên-gia, trong của Đạo Cao-Đài vẫn nạp-dụng phổ-truyền rộng-rãi. Ngâm cho cùng triết-lý, Đạo là con đường, là ánh-sáng dẫn-dắt sinh-linh, mà mình không đủ sáng thì còn mong-mỗi đứa đón được ai. Ánh linh-tâm duy có tu mới có, nào phải ngồi mơ-màng mà được. Phép tu Thiền muốn chứng ngộ thì phải có công-đức mới xưa đuổi được lằn tư-tưởng huyền-ảo. Khi nó lóng trong không chút gợn dục của thắt-tinh, thi trí-não mới quang-minh rạng-rỡ, khí thể tinh-anh, là sự hòa-nhập vào thánh-chất của Đại Tù-Phụ mà khai-đường dẫn-neo

cho chúng-sanh tiến bước. Dưới bóng ấy mới có thể gọi là sự chứng-ngộ của Thiên, bằng chẳng vậy chỉ là cái dáng vẻ bên ngoài, thiếu hẳn nội-tâm chơn-pháp.

Kẻ tu-hành phải có đủ công-nghiệp thì phàm-tâm mới không hiến-lộ, đủ đức-hạnh chí-chánh chí-chơn, đủ lòng từ-ái như sóng cả bao-dung thì Thiên ấy mới thực là Thiên.”

(Trích Đời người của Nhàn-cư Đạo-sĩ).

Có nhiều người coi Thiên là tinh-tọa giữ Tâm lắng im tất cả cảm-nghĩ, ngày đêm tu-tập, ngồi sững không nǎm..., nhưng Thiên chống lại quan-điểm đó.

Theo Bồ-tát Duy-ma-cật người đồng thời với Phật Thích-Ca cho rằng:

“Không phải ngồi sững mới là Thiên, khi Tâm chẳng rời Đạo-pháp mà thực-hiện việc trần-gian là Thiên..., Tâm chẳng trụ trong, chẳng trụ ngoài cũng là Thiên” (Theo lược-giải kinh Duy-Ma của Thượng-toạ Thích-Trí-Quảng, Tiến-sĩ Phật-học Tokyo, Nhật-bản).

Vì ý-nghĩa tối-hậu của Thiên vốn không phải là phí cuộc đời để tinh-toạ, luyện cho Tâm-trí chìm-lìm trong hôn-trầm, họ cho rằng như thế là thiển-cận là giam mình trong hầm hắc-ám, Ngài Huệ-Năng vị Tổ thứ 6 của Thiền đã tuyên-xướng yếu-chỉ của Thiên là:

“Chỉ luận thấy Tánh, chẳng luận Thiên-định giải-thoát” (Theo Thiên-luận / Suzuki)

Thiên cho rằng:

“Nếu chẳng thấy Tánh thì tung-niệm, chạy-lạt, giữ-giới, tinh-tọa chẳng ích gì. Những chúng-sanh hành như vậy, đó đích-thực là phi-báng Phật” (Theo Thiên luận / Suzuki).

Như vậy cốt lõi của Thiên là kiến-chiếu vào tự-thể

cuộc sống để hiện-thực được chơn-tánh, vì Tánh là Phật là Bát-Nhã, có sẵn đủ ở bất kỳ người nào từ thượng-trí đến hạ-ngu đều có, chỉ vì mê-lâm làm che khuất ánh-sáng ấy trong ta. Nên Phật mới có phép tu gọi là “*Minh Tâm Kiến Tánh*”.

Trong Phương Luyện-ký có hai câu:

“*Hiếu-hạnh với Chí-Tôn và Phật-Mẫu*”.

“*Tín-ngưỡng mạnh-mẽ nơi Chí-Tôn Phật-Mẫu*”

Đó là khuyên chúng ta trụ cản khôi đức-tin vào một quyền-năng duy-nhất, để thân-khí tương-giao cùng Đạo-pháp. Điều này có nhiều giáo-pháp cho rằng đây là sự ỷ lại vào tha-lực nên phuơng-tu của họ chủ-trương nhắm vào nội-lực, nhất là các tông-phái của Thiền họ khuyên tín-đồ nên kiến-chiểu vào Tự-tánh, họ cho rằng Tánh tức là Tâm, Tâm tức là Phật, trong tự Tâm có ông thầy lành, nên có thể tự-ngộ. Thật-chí về sau Thiền-sư Lâm-Tế còn bảo rằng:

“*Muốn cầu chân-lý muốn ngộ vào chánh-tông (Thiền) thì đừng để thiên-hạ phỉnh mình, trong cúng như ngoài gấp chướng-ngại thì đập ngã ngay, gấp Phật giết Phật, gấp Tổ giết Tổ, gấp La-Hán hoặc họ-hàng thân-thiết giết hết, chó ngần-ngại, đó là con đường độc-nhất để giải-thoát. Đừng để bắt-cứ ngoại-vật nào trói buộc, nếu muốn được tự-do hãy bước qua tất-cả, đó là ý-nghĩa của ba chữ: “Vô-trụ-xú”*

Thật-chí họ còn bảo rằng:

“*Lỡ đọc phải chữ Phật thì đi súc miệng đi*” (Theo Thiền-luận nguyên-tác Suzuki bản dịch Trúc Sơn / Quyển thượng / trang 574).

Các câu nói mạnh-bạo trên đây, chúng ta nên hiểu ngụ-ý, chó không nên chấp-cú vào ngôn-từ, cốt khẳng định

rằng Tánh là bốn-thể, yếu-lý của linh-hồn, cái bẩm-sanh đã có sẵn ở nơi người, nên thấy Tánh là soi ngược để nhận ra cái vừa cụ-thể vừa hàm-dương bên trong.

Thật ra so với hai câu “*Hiếu-hạnh với Chí-Tôn và Phật-Mẫu. Tín-ngưỡng mạnh-mẽ nơi Chí-Tôn và Phật-Mẫu*” trong giáo-pháp linh-hướng của Cao-Đài-giáo thì có vẻ như đối nghịch, nhưng ngẫm kỹ ra thì cũng đồng một chân-lý. Vì Cao-Đài-giáo quan-niệm rằng Thượng-đế, Phật ở tại Tâm, kiến-chiếu vào Tâm thì cũng có thể gặp Thượng-đế gặp Phật ngay ở đó. Trên bình-diện ngôn-từ, chúng ta thấy có sự khác biệt giữa hai phương-án tu-hành, nhưng đứng về lĩnh-vực nội-chuyển xảy ra trong tự-thể của con người do sự thành-tín, quyết-tâm để trở nên hoàn-thiện, giác-ngộ và giải-thoát, thì bất-kỳ “nhìn vào tự-Tánh” hay là “hướng về Thượng-đế” trong tâm-linh nó vẫn chuyển-hóa với một quy-trình giống nhau và đạt đến kết-quả như nhau.

Như vậy đưa chúng ta đến kết-luận rằng: “*Tín-ngưỡng mạnh-mẽ nơi Chí-Tôn và Phật-Mẫu*” hay “*kiến-chiếu vào tự-Tánh của mình*” để tìm đến chứng-ngộ và giải-thoát, thì cũng đồng đạt một kết-quả, nếu chúng-ta dốc hết quyết-tâm và hết lòng thành-tín để phát-triển thiêng-tánh thôii-thúc tiến-trình hoàn-thiện của chính mình. Còn nếu ỷ vào học rộng, nghe nhiều có thể rao-giảng triết-lý suông hàng vạn năm, hoặc dùng những lời lẽ đanh-thép để tranh-luận, biện-bát đánh-đổ lấn nhau, thì cũng uổng công phí sức mà thôi. Cũng tỳ như nắm được tấm bản-đồ hiểu rõ ràng từng tọa-độ vị-trí, nhưng không chịu tiến bước thì không thể nào đến đích được.

TÂM MẠNG SONG TU

Trong đường hướng tu-hành của Tiên-gia ngày xưa, và trong Cao-Đài giáo ngày nay cũng vậy, nó có hai phần song song với nhau, đó là vừa trau tâm sửa tánh cho hiền-lương đạo-hạnh, đồng thời rèn-luyện và dinh-dưỡng cho thân xác cường-tráng thanh-khiết để mạnh khoẻ sống lâu, trí-não khôn-ngoan sáng-suốt, tức là vừa tu tâm, vừa luyện mạng, còn gọi là “*tâm mạng song tu*”.

Để có đầy đủ cả hai phần nêu trên, trong Phương Luyện-kỷ tuy có dạy về Luyện: Tâm, Thân, Trí, nhưng nặng phần Tu Tâm, nên về phần thể-lực, sinh-mạng, thì Đức Hộ-Pháp có dạy thêm 12 bài luyện tập thân-thể, đối với bậc hạ-thừa thì Đức Hộ-Pháp công-truyền như những bài tập dưỡng-sinh bao gồm cả ba môn Khí-công, Thể-dục và Đạo-dẫn (Massage). Nếu người tu tin-tưởng thực-hành 12 bài này một cách nghiêm-túc: tập trung tư-tưởng, như là một thời công phu thiền-định, đồng thời kết-hợp với suy-nghĩ chơn-chánh (chánh-niệm), giữ tinh-thần trong-sạch, xem đây là phép Luyện Mạng, vì những bài tập này rất giống với phương-thức Thiền-định đứng của khoa Năng-lượng sinh-học ngày nay.

Như vậy là trong cửa Đạo Cao Đài cũng có đủ cả hai môn đào-luyện về tâm-linh lẫn thể-lực, nói theo danh-từ của Đạo-giáo đó là Phương Tâm Mạng song tu, cốt để tạo cho giáo-đồ có một tinh-thần trong sạch, một thân thể tráng-kiện, xa-lánh bệnh khổ đau cho cả tâm-linh lẫn thể-chất...

Hai phương tu-luyện này đối với những người còn trong vòng nhơn-đạo, đang sinh-hoạt với thế-gian, tu-hành tại gia, chưa có điều-kiện để nhập tịnh, nếu cố-gắng rèn-luyện thì cũng là cơ-hội để hoàn-thiện, không phải đợi vào Tịnh-thất mới làm được.

Muốn được vậy, người tu-luyện cần phải hội đủ tối thiểu các yếu-tố sau đây:

- **Tín tâm:** phải tìm hiểu, học hỏi để có một đức tin kiên-định. Tin tưởng vững chắc vào phương tu.
- **Kiên-tâm:** phải kiên-quyết vượt mọi thử-thách, dù khó khăn trở ngại nào cũng phải vượt qua.
- **Hăng Tâm:** phải thấm nhập phương tu vào nội tâm, trì-chí tập-luyện, không bỏ sót thời nào, luôn để tâm đạt tới một trình-độ cao hơn.

Vì Đức Hộ-Pháp đã khẳng-định trong phương Luyện-tập rằng:

“Nếu cố-gắng luyện đặng các môn ... thành thuộc theo bậc Hạ-thừa cũng sẽ đặng trường-sanh bất-lão. Vì thân-thể ta là Tiểu Thiên-địa.”

Hai chữ trường-sanh bất-lão, theo quan-niệm của Tiên-giáo đó là “Đắc Đạo tại thế”. Nên người tu bất-kỳ còn cư-sĩ hay đã xuất-gia dù là Hạ-thừa, Trung-thừa hay Thượng-thừa mà tin-tưởng thực-hành tinh-tẫn hai phương này, thì người đó đã nắm được chiếc chìa khóa mở cửa vào Thiên-đường ngay khi còn sống tại thế-gian này.

SỰ QUAN-TRỌNG CỦA BÍ-PHÁP

*Bản-Đạo nói thật: Giờ phút nào Bí-pháp cũng duy
chủ, quyền đạo chỉ là giả-tướng, không chơn-thật gì hết.
Nếu như chúng ta tu mà không đoạt pháp được, tức-nhiên
chúng ta không giải-thoátặng, thì kiếp tu của chúng ta
không hữu-ích chi hết...*

Lời Đức Hộ PHÁP

Bí-pháp siêu-phàm nhập-thánh là quyền-năng điển-lực của Chơn-thần con người, nó không hề chịu sự thúc-phược lệ-thuộc bởi bất-cứ quyền-lực hữu-hình nào của thế-gian. Vì mọi quyền-lực dù mạnh-mẽ đến đâu rồi cũng qua đi, dù cho đó là quyền-lực của tôn-giáo, vì họ có thể dứt phép thông-công của linh-hồn. Theo lời Đức Hộ-Pháp thì:

*“Bản Đạo nói thật, giờ phút nào bí-pháp cũng duy
chủ, quyền Đạo chỉ là giả-tướng mà thôi, không chơn-thật
gi gì hết. Nếu như chúng ta tu mà không đoạt Pháp tặng,
thì kiếp tu của chúng ta không hữu-ích chi hết...”.* (Trích
Thuyết-đạo của Đức Hộ-Pháp tại đền Thánh đêm 01/9/
Kỷ Sửu/ 1949 về Bí-pháp).

Cũng do yếu-nhiệm này mà các cơ-sở tu-luyện của ĐĐTKPD / Tòa Thánh Tây-Ninh, không giao cho những chức-sắc có giáo-phẩm giáo-quyền cao-cấp, mà lại giao cho những kỵ-lão Phạm-môn là những tín-đồ tu-chơn không có phẩm-tước, áo-mão; nắm giữ phần tổ-chức và điều-hành các cơ-sở tu-chơn tịnh-luyện.

Như vậy hể tinh-thân người tu có đủ tánh thánh-thiện thì đương-nhiên đoạt được bí-pháp huyền-linh

siêu-phàm nhập-thánh, đôi khi không cần có áo-mão, giáo-phẩm, giáo-quyền, vì những thứ đó chỉ là phuơng-tiện giúp người tu dễ-dàng lập công-đức mà thôi, nếu không khéo sử-dụng đôi khi lại là những thứ trói buộc thân xác nữa, nên mới có câu: “Áo mão, đai cản trói xác phàm”. Nếu như tinh-thần người tu vẫn còn vương-vấn nét phàm-tục thì cửa luân-hồi vay-trả khó mong giải-thoátặng.

Có một điều chúng ta cần hiểu rõ thêm, là trong lịch-sử các Tôn-giáo, khi mỗi một vị Giáo-chủ giáng-trần lập Đạo, đều có truyền-thể-pháp lẩn bí-pháp; nhưng càng qua nhiều thế-hệ kế-thừa, vì sự truyền-bá tuỳ tiện, không quan-tâm đến người tiếp-nhận có đủ điều-kiện hay không, nên quyền-năng bí-pháp càng giảm sút, là do hiện-tượng phàm-tâm lẩn thánh-chất, làm sai-lạc chân-truyền, đến một thời-gian nào đó bí-pháp của mỗi Đạo ấy không còn hữu-hiệu nữa, mà đôi khi có hại cho chúng-sanh, thì Đạo ấy bị bế-tắc. Đó là quy-luat tất-yếu, dù cho luật-lệ vẫn còn nguyên, luyện-pháp không thay đổi, nhưng quyền-lực vô-hình tức là “Thần” không còn hợp với thể-chất nữa, Đức Chí-Tôn đã nói rằng:

“*Thần là khiếm-khuyết của cơ màu-nhiệm, từ ngày Đạo bị bế... Luật-lệ hối còn nguyên, luyện-pháp không đổi, song Thiên-đình đánh tan Thần không cho hiệp cùng Tinh Khí.*

... *Lập Tam-Kỷ Phổ-Độ này, duy Thầy cho Thần hiệp cùng Tinh Khí đểng hiệp dù Tam-bửu là cơ màu-nhiệm siêu-phàm nhập-thánh.*

“*Thầy đến đểng hưởn-nguyên chơn-thần cho các con đắc Đạo...*” (TNHT/QL/trang 12).

Cho nên ngay trong văn-đề nhập tịnh-thất để tham-

thiền nhập-định của giáo-đồ, khi Đức Hộ-Pháp còn sinh tiền, Đức Ngài cũng để cho Quyền Thiêng-liêng quyết-định, mặc dù Đức Chí-Tôn đã ban cho Đức Ngài Quyền-năng cân-thân và truyền-pháp (cân-thân là nhận biết mức-độ thanh hay trước trong chơn-thân mỗi người tu, đã đủ sức thọ-lãnh bí-pháp tu-luyện hay là chưa). Bằng chứng là vào ngày 14 tháng 4 năm Tân-Mão (1951) Đức Hộ-Pháp đã tuyên-bố rõ-ràng công-việc trợ-lực của Vị Hộ-Pháp còn tại thế đối với người xin nhập-tịnh vào Trí-Huệ-Cung một cách cụ-thể như sau:

“Áy vậy, khi muốn bước vô Trí-Huệ-Cung phải có đủ Tam-lập là tu-thân, nhưng làm sao biết họ đã lập-công, lập-ngôn, lập-đức của họ rồi, đâu giao cho bộ Pháp-chánh cũng chưa chắc điêu-tra được, bởi nó thuộc nũa bí-pháp, nũa thế-pháp...”

“Bấy giờ Bần-Đạo có một điêu, những người nào xin đến Trí-Huệ-Cung, Bần-Đạo coi màng-màng được, thì Bần-Đạo trực chơn-thân của họ cho hội-diện cùng quyền-năng Thiêng-liêng nếu có đủ Tam-lập thi vô, không đủ thi ra...” (Theo quan-niệm tu-chơn trong ĐĐTKPD của Thanh-tâm sưu-tập).

Đó là sự trợ-lực của một vị Hộ-Pháp khi còn mang xác-phàm tại thế. Ngày nay Đức Hộ-Pháp đã về Thiêng-liêng vị. Quyền-năng chuyển-pháp của chơn-thân càng dễ dàng ứng-biến, với những tâm-nguyệt chơn-thành của người tín-đồ có đủ công-đức, xứng-đáng để được khai-mở năng-khiếu tâm-linh, thành-tâm cầu-nguyệt sự trợ-lực của Đức Ngài, thì Đức Ngài sẽ diệu-dụng quyền-năng điển-lực để trợ-thân cho người hành công-phu tu-luyện cho Tinh hóa Khí, Khí hóa Thần, Thần hưởn Hu mà

siêu-phàm nhập-thánh.

Ấy là quyền-năng của vị Hộ-Pháp nơi siêu-linh-giới, còn phần pháp-giới hữu-hình, tức là những công việc tại thế-gian, trong cửa Đạo vẫn luôn có những bậc chân-tu có đủ sáng-suốt, để giúp-đỡ cho người đi sau, những chỉ dẫn cần-thiết và đúng lúc. Nhưng cái khó không phải ở chỗ tìm đâu ra bí-pháp tu-luyện, hay tìm đâu ra người có thể chỉ-dẫn lại cho mình, mà khó ở chỗ mình đã sống với tâm-đức và hành-động thánh-thiện hay chưa. Một khi đã có được một đời sống đạo-hạnh, dầu chưa vội tìm, thì bí-pháp cũng sẽ đến dưới hình-thức này hay hình-thức khác, do sự điều-động tự-nhiên của quyền Thiêng-liêng, khiến cho những việc hữu-hình sẽ xảy ra đúng lúc. Còn khi công-đức chưa đầy-đủ, thì dù có đến trước mặt Đức Hộ-Pháp khi Đức Ngài còn tại thế, thì Đức Ngài cũng không thể truyền bí-pháp tu-luyện cho được.

Cửa Bát-Quái-Đài luôn rộng mở, phần bí-pháp vẫn luôn luôn thị-hiện, như vậy người tu chỉ cần lo trau-dồi thánh-chất cho đến khi:

*“Ba nghìn công quả đặng viên thành,
Đơn-thơ chiếu hiển-linh Thiên-tước”.*
(Ngọc Lịch Minh Kinh).

THỌ-TRUYỀN BỬU-PHÁP

Vấn-đề truyền bí-pháp xưa nay được các chơn-sư giữ-gìn nghiêm-ngặt, không đồng-nghĩa với sự giữ-gìn bí-mật của một học-thuật, để bảo-vệ vị-thế độc-tôn những đặc-quyền đặc-lợi nào đó, mà ở đây cần đòi hỏi người đệ-tử một cái giá tương-xứng là công-đức, thì chơn-thần mới thanh-khiết đó là một điều căn-bản để thọ pháp, cũng tỳ như muốn tạo-dựng một lâu đài, trước tiên là cần phải có nền-móng vững-chắc, mới khỏi sợ sụp-đổ, hay là nói một cách khác đây là sự khai-thị của Chơn-Sư, nên bắt-buộc tâm của người đệ-tử phải được dọn sẵn để đủ sức tiếp-nhận. Do đó mà Chơn-sư rất cẩn-trọng trong vấn-đề truyền pháp, chứ không thể tuỳ tiện được. Nên Chúa Jésus khuyên rằng:

“Chớ liệng ngọc trai cho heo” (Mt 7: 6)

Lý-do chính-yếu của việc cẩn-mật trong sự truyền bí-pháp chỉ có thể thôi. Vì nếu như chỉ cần có bí-pháp tu-luyện là đặc đạo, thì kẻ côn-đồ nhứt ở thế-gian cũng có thể vào Thiên-đường, bởi vì đối với họ, thứ gì họ chẳng cướp-giật được, huống-hồ là phương-pháp tịnh-luyện của thầy tu, hơn nữa đối với giới tu-hành thì họ lại cần tìm nhiều kẻ thọ-giáo. Theo truyền-thuyết của Tiên-gia, ngày xưa Tổ-sư Vương-Trùng-Dương phải giả ăn xin quanh-quẩn quanh cùng cư-trú của Mā-Đơn-Dương và Tôn-Bất-Nhị hàng mấy năm trời, để tìm hiểu họ, mới truyền được bửu-pháp tu-luyện cho hai người này (Theo Thất chơn nhơn quả). Lý-do chính là đòi hỏi trình-degree tu-tiến và nghiệp-lực của đệ-tử có xứng-đáng được thọ-lãnh hay

chưa, mà vị chơn-sư mới quyết-định truyền-pháp.

Về điều-kiện truyền bí-pháp tu-luyện trong Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, Thánh-giáo Đức Chí-Tôn dạy rằng:

“Kẻ nào giữ trai-giới người ngày đỗ lên, thọ Bửu-pháp đặng” (TNHT/QI/ trang 28),

Theo Thánh-giáo này mà Hội-Thánh Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ đã có quy định người giáo-đồ từ hàng hạ-thừa đỗ lên giữ đùi trai-giới, khi sống được thọ-truyền bửu-pháp tu-luyện, khi chết được hành-pháp độ-thăng (thọ phép xác) để siêu-thoát.

Nên đối với hai phương Luyện-kỷ và Luyện tập thân thể, nếu giáo-đồ nào đùi điều-kiện trai-giới tối-thiểu nêu trên, mà tin-tưởng thực-hành, là người đó đã don mình để bước vào con đường thứ ba Đại-Đạo, tức là đã bắt đầu thọ Bửu-pháp tu-luyện, song song với lập công-đức, để từ từ thăng-tiến theo Thánh-giáo nêu trên. Đây cũng là bước chuẩn-bị để đến khi làm tròn nhơn-đạo và đã có đủ điều-kiện lập-đức, lập-công, lập-ngôn, sê nhập Tịnh-thất để thọ Bửu-pháp tịnh-luyện giải-thoát theo Điều thứ 13 Chương II của Bộ Tân-luat Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ. Hai phương tu-luyện nêu trên, khi Đức Hộ-Pháp còn sinh-tiền, Đức Ngài cũng đã chỉ-giáo cho nhiều giáo-đồ kêu cả chúc-sắc Thượng-thừa thực-hành trong lúc bận hành-đạo chưa có thì giờ nhập tịnh-thất, có nhiều vị đã đạt Đạo.

Về mặt Thể-Đạo thì hai phương tu-luyện nêu trên là xuất-phát điểm cho những phương-pháp rèn-luyện Đạo-đức, tu-tâm, dưỡng-tánh, để ăn ở hợp với Đời cùng trau-dồi thể-lực, chiến-thắng tật bệnh, bảo-vệ sức-khỏe cho chính mình, mà mỗi người trong thời-đại chúng ta ít nhiều cũng đều phải thực-hành, nếu muốn có được một

linh-hồn minh-mẫn trong một thân-thể tráng-kiện. Đây là hai vấn-đề lớn, không những chỉ nằm trong phạm-vi Tôn-giáo, mà ngay trong giới khoa-học xã-hội cũng đã và đang quan-tâm trong sách-lược xây-dựng con người.

Nhưng đa số tín-đồ hạ-thừa họ coi Phương Luyện-kỷ chỉ là bài học luân-lý, còn 12 bài luyện-tập thân-thể họ cho là những bài thi đỗ học đường của trẻ con, nên ít quan-tâm, chỉ còn thấy những người giữ đú trai-giới đến khi chết mới được hành-pháp độ-thăng, nên nhiều người hiểu lầm rằng Hội-Thánh không thi hành Điều 13 Chương II của Tân-luật.

Có một điều chúng ta cần xác-định rằng bất kỳ trong lĩnh-vực nào cũng có kẻ siêng, người lười, ban đầu thì sốt-sắng, sau thì lơ-là, không quyết-tâm, đến khi bị thử-thách thì bỏ cuộc. Nên chúng ta cũng đừng thấy như vậy mà vội kết-luận rằng Pháp-môn tu-luyện của chúng ta không đem lại kết-quả. Nhất là đừng bao giờ gán-gui và tin theo những người bỏ cuộc, vì bao giờ họ cũng tìm một lý-do khách-quan để biện-minh cho sự thất-bại vì bản-chất yếu-hèn của họ. Chứ theo lời Đức Hộ-Pháp thì người nào thực-hành rốt-ráo theo Phương Luyện-kỷ là người đó đã cầm được chiếc “chia khoá” mở cửa vào Bát-Quái-Đài. Vì trên thực-tế bất-kỳ trong lĩnh vực nào, mà đối với những người chuyên-cần nǎng-nổ, họ biết khắc-phục những cám-dỗ, vượt qua những khó-khăn thử-thách cả nội-tâm lẫn ngoại-cảnh, thì bao-giờ họ cũng gặt-hái được sự thành-công, Đức Chí-Tôn đã nói rằng:

“Ngôi vị Bạch-Ngọc-Kinh chẳng ưa chúa kẻ hung-hăng, mà lạ một điều là kẻ hung-hăng đạo-đức thường phá cửa lùn đặng vào, địa-vị phần nhiều đoạt bởi kẻ ấy.” (TNHT/

QI/ trang 45).

Theo chơn-truyền của Đạo: Đức Chí-Tôn mở Tam-Kỳ Phổ-Độ là mở trường thi cho chư Thần Thánh Tiên Phật lập-vị. Nên Đức Chí-Tôn cho biết rằng:

“Đường đời khúc mắc không gai đó là lẽ thiên-cơ đã định vậy, cái nơi để cho cả Thần Thánh Tiên Phật đến kiến-công lập-vị...”

“Cuộc đời khó-khăn tỷ như bài thi, nếu dễ thì ai thi cũng được, cuộc thi có ý-vị gì đâu? Hễ bài càng khó thì đậu càng cao, đậu cao mới có giá...” (TNHT/ QI/ trang 49).

Hễ trường học, trường thi, thì kẻ siêng-năng sẽ đỗ đạt, còn người lười-biếng thì thi hỏng là lẽ thường, dù người đó có cẩn Tiên cốt Phật đi nữa, cũng khó mà thoát khỏi sa-đọa, nên Đức Chí-Tôn đã tiên-tri như sau:

*“Bay đến Hồ dương phung gáy chiêu,
Thần Tiên giáng thế biết bao nhiêu,
Trở chân ít kẽ lo đi ngược,
Bước đọa xem qua dấu dập dùi.”*

(TNHT/ QI/ trang 109).

Cũng vì lý do nêu trên mà Đức Chí-Tôn đã dạy rằng:

“Thầy nói cho các con hiểu trước rằng: cả môn-dệ Thầy đã chọn-lựa, lọc-lửa, còn lối nữa phần... Thi nhiều đậu ít là lẽ hằng... các con chờ buồn vì Thiên-cơ phải vậy.” (TNHT / QI/ trang 34).

Sau ngày Đức Hộ-Pháp và các chức-sắc Đại Thiên-phong của Hiệp-Thiên-Đài quy Tiên, chưa được thay thế, nhưng về sinh-hoạt tịnh-luyện trong đó có vấn đề truyền bí-pháp huyền-linh của Bát-Quái-Đài, lại vượng lên dưới nhiều hình-thức khác nhau, giống như tính-chất linh-

thiêng vào những năm đầu của thời-kỳ khai Đạo. Con đường tu-luyện của giáo-đồ, luôn tiếp-diễn với một sắc-thái ẩn-dật tự-phát, kinh-nghiệm người đi trước dìu-dắt kẻ đi sau, cộng với sự mặc-khai nội-tâm của từng người, vẫn xuất-hiện khắp nơi trong hàng-ngũ chức sắc và tín-đồ hữu-công hữu-đức.

Ngay đối với Phương Luyện-kỷ và Mười hai bài luyện-tập thân thể này cũng vậy, đối-với những người ít quan-tâm đến đạo-sự, thì đường như đã bị lãng quên, nhưng lại luôn-luôn được kế-thừa một cách liên-tục, kẻ đi trước hướng-dẫn cho người đi sau, con đường tu-học đang được trải dài, hạt thánh-cốc của Đức Chí-Tôn luôn được gieo trồng và đâm chồi nảy lộc. Vì Đức Chí-Tôn và Phật-Mẫu đến với con-cái của Người bằng ân-huệ và sủng-ái, còn con-cái đến với Người bằng đức-tin và hiếu-hạnh. Sự tương-liên hai chiêu này vẫn luôn-luôn nối tiếp, nó vượt thời-gian và không-gian, không bao giờ gián-đoạn. Nhưng hiện-tượng tự-phát này cũng là một khúc quanh rất nghiệt-ngã. Vì đối-với những kẻ công-đức chưa bao nhiêu, thường dễ vị tự-kỷ đánh lừa, sinh ra ảo-giác mà lạc vào tà-đạo, bằng-môn, hay dị-doan mê-tín. Muốn tránh khỏi tình-trạng này, người tu chỉ có cách cố-gắng lập-đức, lập-công, lập-ngôn, giữ thân-tâm thanh-tịnh, thuần-chơn vô-ngã, thì mới phân-biệt được chân-giả và đón nhận những mặc-khai tâm-linh để dìu-dắt chúng ta đi đúng hướng, tiếp-thu được bí-pháp huyền-linh.

Người đệ-tử tiếp-nhận các bí-pháp đó không phải bằng tri-kiến thông-thường như học những công-thức toán-học, mà phải trực-tiếp đón nhận nó bằng chiêu sâu của tâm-linh, danh từ Đạo-học gọi là “tâm-truyền”. Vì

vậy mà Tổ-sư Thiền-tông là Đạt-Ma chủ-trương không lập văn-tự, không qua chữ nghĩa, mà truyền riêng ngoài kinh-diển, nhắm thẳng vào nội-tâm, kiến-chiếu vào tự-tánh để thành Phật:

“Bất lập văn-tự giáo ngoại biệt-truyền, trực-chỉ nhân-tâm, kiến-tánh thành Phật” (Thiền luận / Suzuki / Trúc Thiền dịch).

Cũng theo chiều-hướng đó mà Ngài Lục-Tổ của Thiền-Tông là Huệ-Năng khi được đệ-tử là Huệ-Minh hỏi về biệt-giáo bí-truyền. Ngài trả lời rằng:

“Điều mà ta có thể nói với Ông không phải là bí-truyền, nhưng nếu Ông quay cái nhìn của Ông vào nội-tâm, Ông sẽ tìm thấy trong tâm Ông cái bí-truyền ở đó”. (Theo Cơ-sở Mật-giáo Tây-Tạng / Nguyên-tác Lama Anggaryka/ Trần Ngọc Anh dịch).

Chính Ngài Huệ-Năng cũng bằng cách này đã đắc-đạo trở thành vị Tổ thứ sáu của Thiền.

Ngày nay trong Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ người đệ-tử cũng tiếp-nhận các bí-pháp chơn-truyền bằng Tâm, lấy Tâm làm cơ-sở. Nên Đức Chí-Tôn đã dạy rằng:

*“Gắng sức trau dồi một chữ Tâm
Đạo Đời muôn việc khởi sai-lầm
Tâm thành ắt đạt đường tu vững
Tâm chánh mới mong mỗi đạo cầm
Tâm ái nhơn-sanh an bốn bể,
Tâm hòa thiên-hạ trị muôn năm
Đường Tâm nẻo Thánh dấu chưa vẹn
Có buổi hoài-công bước Đạo tâm”.*
(TNHT / QI/ trang 114).

Tóm lại bí-quyết của Phương Luyện-kỷ đặng vào con đường thứ ba Đại-Đạo là ở chõ thực-hành những điều giáo-huấn trong đó, để tâm được sáng, chân-tánh được hiện ra. Muốn vậy thì:

“Mỗi nhặt thanh thân, vận khí, điều thân, hoài Đức vô hoài thổ.

“Tú thời định trí, lập công, luyện kỷ, ưu Đạo bất ưu bần.

Tóm lại Phương Luyện-kỷ đặng vào con đường thứ ba Đại-Đạo Đây là chiếc chìa khóa Vàng mà Đức Hộ-Pháp đã trao cho con cái Chí-Tôn để mở cửa vào Thiên-Đường để siêu-phàm nhập-thánh. ngay khi còn tại thế, chứ không phải chờ sang bên kia cõi tử mới vào được.

Dù cho một quyền-lực nào đó có thể sang-bằng các đên-dài cung-diện, làm tan-rã hệ-thống giáo-quyền, triệt-tiêu cả cơ-cấu hữu-vi hữu-hủy đi nữa, mà còn những giáo-đồ tu theo con đường thứ ba, kế-thừa được bí-pháp huyền-linh của ĐĐTKPD, thì ngọn cờ cứu-khổ của Đức Chí-Tôn vẫn tung bay khắp thế-gian, cơ phổ-độ chúng-sanh vẫn còn thị-hiện.

PHƯƠNG LUYỆN-KỶ ĐẶNG VÀO CON ĐƯỜNG THỨ BA ĐẠI-ĐẠO

CÁC SỰ KIỆN LIÊN QUAN ĐẾN CON ĐƯỜNG THỨ BA

Có người cho rằng con đường thứ ba là con đường giải-thoát trở về với Đức Chí-Tôn khi còn tại thế, người tín-đồ bình-thường cũng có thể tu và đắc-đạo, tại sao không được phổ-biến rộng-rãi. Điều này chúng ta có thể trả lời rằng: Ngay Phương Luyện-kỷ đãng vào con đường thứ ba Đại-Đạo đã được Đức Hộ-Pháp phổ-biến bằng chính bút-tự của Đức Ngài, và bằng một Thánh-huấn có Ấm Ký của Hộ-Pháp. Người tín-đồ muốn đi theo con đường nào là tùy căn-cơ mỗi người mà tự chọn. Hơn nữa Con đường thứ ba là tu-chơn tịnh luyện, tuy hàng tín-đồ cũng có thể tu được, nhưng đòi hỏi phải có đủ Tam-lập, tức là phải đạt nữa bí-pháp lẫn nữa thể-pháp. Bí-pháp là phần điển-quang trong sáng của khí-thể chơn-thân. Thể-pháp đó là phần công-nghiệp và đức-hạnh, cùng kiến-thức đạo-học, biểu-lộ ra trước mắt nhơn-sanh nhìn thấy được. Đức Hộ-Pháp đã cụ-thể hóa nội-dung Tam-Lập như sau:

- **Lập-đức:** Là phải nhớ Đạo-lý.
- **Lập-công:** Là phụng-sự chung-sanh.
- **Lập-ngôn:** Là phải để hết trí-ác tìm hiểu về triết-học tinh-thân, tìm tòi mọi lẽ cao-sâu để thuyết-minh chánh-giáo.

(Huấn-tù của Đức Hộ-Pháp trong lễ khai-mạc Hội Nhơn-sanh của Quyền Vạn-linh tại Núi Đầu-sư đường ngày 30/8 / Tân-Mão 1952).

Hơn nữa Đức Hộ-Pháp và Hội-Thánh Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ kế cả Cửu-Trùng-dài lẵn Phước-thiện có nhiệm-vụ tạo Thể-pháp, tức là hình-tướng của Tôn-

giáo trước, để quy-tụ lương-sanh hâu độ-dẫn quần-sanh vào cửa Đạo, tức là phải tổ-chức thành một Hội-Thánh, có giáo-quyền, có phẩm-tước, thứ bậc trên dưới, có phân quyền-hạn, nhiệm-vụ, có luật-pháp để điều-hành guồng máy hành-chánh-đạo, tạo cơ-sở hữu-vi cho tín-đồ lập công đoạt vi, nên phải cần có Thể-pháp trước. Hơn nữa theo Lời Đức Hộ-Pháp thì việc mở Thể-Pháp trước, còn có một nguyên-nhân sau nay:

“Trong thời-kỳ Bần-Đạo vắng lịnh Đức Chí-Tôn xuống thế mở Đạo, thì Đức Chí-Tôn mới hỏi rằng: Con phục-linh xuống thế mở Đạo, con mở Bí-pháp trước hay Thể-pháp trước? Bần-Đạo trả lời: Xin mở Bí-Pháp trước. Chí-Tôn nói: Nếu con mở Bí-Pháp trước phải khổ đà! Đang lúc Đời cạnh-tranh tàn-bạo, nếu mở Bí-pháp trước, cả sự bí-mật huyền-vi của Đạo, Đời thấy rõ, xùm nhau tranh-giành phá-hoại thì mối Đạo phải ra thế nào? Vì thế nên mở Thể-pháp trước, dầu đời quá dữ, có tranh-giành phá-hoại co-thể hữu-vi hữu-hủy đi nữa, thì cũng vô-hại xin miễn mặt Bí-pháp còn là đạo còn, Bí-pháp là Hiệp-Thiên-dài giữ...” (Thuyết đạo của Đức Hộ-Pháp ngày 30/05/ Quý Tỵ/ 1953).

Vì vậy nên việc mở Thể-pháp tạo hình-tu้อง của Đạo trước, đã được Đức Hộ-Pháp cũng như chư chức-sắc của Cửu-Trùng, Hiệp-Thiên và chức-sắc Phước-Thiện đặt thành ưu-tiên, nên trong khi hành Đạo họ có nhiệm-vụ thực-hiện Thể-pháp phổ-độ chúng-sanh là chính-yếu, ít khi nhắc đến con đường thứ ba. Đó cũng là lý-do mà một số chi-phái không rõ ngọn ngành, đã cho rằng Toà Thánh Tây-ninh chỉ chuyên-trách về phổ-độ, chứ không có bí-pháp tịnh-luyện.

Có người chỉ hiểu con đường thứ ba là Tu-chơn,

tịnh-luyện, nên cho rằng nếu con đường thứ ba được phổ biến rộng-rãi, thì sẽ tạo thêm ra một trường-phái, tách rời hành-chánh-đạo, chuyên lo tịnh-luyện, không đi tới Chùa-chiền, Thánh-thất, không lo chu-du hành-đạo, như vậy sẽ không còn ai quan-tâm đến cơ Phổ-độ chúng-sanh nữa. Nói như vậy là họ không hiểu tường-tận về nội-dung cũng như những yếu-quyết của con đường này. Tuy trong hiện-tại chúng ta thấy, một số người đi theo con đường thứ ba, chú-trọng tu tâm-pháp, đối với họ danh không ràng được, lợi không buộc được, quyền không thúc-phược được, áo-mão, cân-đai, vinh-hoa, phú-quý không hấp-dẫn họ được, nhưng những người muốn đi con đường thứ ba họ phải tinh-nguyễn gánh lấy những trách-nhiệm nặng-nề với Đạo-pháp và chúng-sanh. Theo lời Đức Hộ-Pháp đã nói:

“Muốn đi con đường thứ ba là phải tập mình dùng ham muốn chi cho mình nữa, hành-tàng của Chí-Tôn là phận-sự của mình... Phải tạo-dụng cõ-thủ Thánh-tâm cho nên Chí-Thánh và đạt đủ ba ngàn công-quả thì sẽ đi đến...”
(Theo thuyết-đạo của Đức Hộ-Pháp tại Khách Thiện Từ ngày 15/11 Binh-tuất/1946)

Như vậy những người đi theo con đường này không những chỉ cầu sự giải-thoát cho chính mình, mà còn phải có công-quả phụng-sự chúng-sanh nữa. Còn người nói là đi con đường thứ ba, mà chỉ độc thiện kỳ thân, chỉ biết từ thời mơ-màng tịnh-luyện, không lo hành-đạo, lập-công, phụng-sự vạn-linh, thì làm gì có công-đức mà chứng-quả.

Chúng ta nhận thấy rằng nếu những người đi đúng con đường thứ ba, thì người đó là một hạch-tâm làm trụ-cột nòng-cốt cho nền Đạo, để thắng lướt muôn điều trở-ngoại, không có một quyền-lực nào trên thế-gian làm

lung-lay được. Theo lịch-sử của Đạo cho thấy rằng: Vào những thập niên ba mươi của thế kỷ này (1930-1935) cơ Đạo gặp nhiều thử-thách, trong thì nội-bộ bất-hòa chia rẽ, ngoài thì nhà cầm quyền Pháp nghi- ngờ, gây khó-khăn, tìm cách ngăn-chặn, nhưng những người tu-chơn thuộc Phạm-môn đã tỏ ra kiên-cường, chịu vào tù ra khám, luôn trung-thành với lập-trường của Hội-Thánh, nên Đức Hộ-Pháp đã khuyên chư vị tu-chơn ở Phạm-môn ra cầu-phong, nhận lãnh áo-mão phẩm-tước để đi hành-đạo, hầu giữ vững tinh-thần của tín-đồ, nên đã có một giáo-hữu, 30 lê-sanh (26 nam, 14 nữ), được Đức Lý Giáo-Tông phong tại Đàn cơ Cung Đạo Đền Thánh đêm 15 tháng 02 Ất Hợi (1931/1935). Phần đông những vị chức sắc này trở thành những người nòng cốt lập ra cơ-quan Phuớc-Thiện. (Theo quan-niệm tu-chơn trong ĐĐTKPĐ của Thanh-Tâm sưu-tầm).

Như vậy nếu con đường thứ ba Đại-Đạo được phát triển sâu rộng, để nhiều người biết và đi theo, thì cũng tạo ra một thực-lực làm nền móng cho Đạo, tuy là trong hiện-tại họ không có phẩm-tước, áo-mão, quyền-hành nào trong Đạo, nhưng đến khi cần-thiết, thì họ sẵn-sàng hiến-dâng cả thể-xác lân tinh-thần, cho nên vấn đề đào-tạo nhân-lực để phụng-sự thông-quá con đường thứ ba là cần-thiết, vì người xưa có câu:

“Nhân năng hoảng Đạo, phi Đạo hoảng nhân”.

Có nghĩa là con người hay mở rộng mối Đạo, chứ chẳng phải lấy Đạo để nâng-cao danh-vọng của con người.

KẾT LUẬN

Tất cả các phương tu-luyện dù có hay bao-nhiêu cũng chỉ là tấm bản-đồ, chúng ta không nên xem đó là đất-đai, vì hai cái khác xa nhau. Có bản-đồ mà muốn chinh-phục được đất-đai là phải tốn nhiều công-sức, đòi khi cần phải đổ cả mồ hôi, nước mắt và máu, mới chinh-phục được. Người tu-hành cũng như một chiến-binh đứng giữa hai trận-thế quyết-liệt, một mặt tranh-đấu trong nội-tâm giữa chân-ngã và phàm-ngã, một trận-thế ngoại-cảnh đó là giữa chánh và tà. Một đàng kéo một đàng trì, nếu cân sức hoặc hơn thì mới chiến-thắng. Đứng trước hai trận-thế gay go này, Đức Chí-Tôn đã cảnh-giác rằng:

“...các con chju nōi thi Đạo thành, các con ngā thi Đạo suy. Liệu lấy.” (TNHT/ QI/ trang 44).

Trong lịch-sử truyền-giáo phổ-độ chúng-sanh, từ xưa đến nay đã chứng-minh rõ-ràng điều này. Bất-cứ tôn-giáo nào mà có được vị Giáo-chủ nhiệt tâm, giáo-chúng nhiệt-thành, có đại-hùng đại-lực, thì tôn-giáo đó phát-triển, nhiều người đắc Đạo, còn ngược dù cho giáo-pháp của một tôn-giáo có cao-siêu bao nhiêu, mà thiếu hai điều-kiện nêu trên cũng trở thành mai-một.

Đức Chí-Tôn còn dạy thêm rằng:

“Người dưới thế này, muốn giàu-có phải kiểm phương-thế mà làm ra của-cái. Ấy là về phần xác thịt. Còn Thần Thánh Tiên Phật muốn cho đắc đạo, phải có công-quả”.

“Thầy đến độ-rồi các con là lập-thành một trường công-đúc cho các con nên đạo, vậy đắc-đạo cùng chẳng là tại các

con muốn cùng chặng muốn. Thầy nói cho con nghe... Nếu chặng đi đến trường Thầy lập, mà đoạt-thủ địa-vị mình, thì chặng đi nơi nào khác mà đặc-Đạo bao giờ... ”. (TNHT/QI/ trang 26).

Như vậy chúng ta cần xác-định rằng: “*Người tu-hành mà công-viên, quả-mãn thì đặc-đạo*”, tức là phải có đầy-đủ công-đức và đạo-hạnh. Còn các phương-pháp thiền-định, tịnh-luyện chỉ là những phương-tiện hỗ-trợ, tỷ như người đi bộ kẽ đi xe, đến đích sớm hoặc muộn hơn một tí thôi. Do đó Đức Chí-Tôn mới khẳng-định rằng: công-đức là điều tiên-quyết làm nền-móng cơ-bản cho sự tu-hành đặc-quả.

CHUNG

TU LIỆU THAM KHẢO

- Thánh ngôn hiệp tuyển Quyển I và II.
- Tân-Luật
- Pháp Chánh Truyền
- Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc Quyển 1, 2, 3, 4, 5 và 6.
- Thể-pháp và Bí-pháp
- Con đường Thiêng-liêng hằng sống
- Thập điều Phạm-môn
- Phương Luyện-kỷ đặc vào con đường thứ ba Đại Đạo do Trưởng Quy-thiện ấn-hành.
- 12 bài tập luyện thân-thể do Đức Hộ-Pháp Phạm-Công-Tắc chỉ-giáo.
- Nguyệt san Đại Đạo số II Ất Ty

- Thiên luận / Nguyên-tác Suzuki / Bản dịch của Trúc
Thiên và Tuệ Sỹ / Nhà xuất bản An Tiêm
- Cơ sở mật giáo Tây Tạng / Nguyên tác của Lamma
Aanggaryka/ bản dịch Trần Ngọc Anh
- Lược giải Kinh Duy-Ma của Thượng-Toạ Thích-Trí-
Quảng.
- Đời người của Nhàn Cư Đạo sĩ.
- Quan niệm tu chơn của Đạo Đạo Tam Kỳ Phổ Độ /
Thanh Tâm sưu tập
- Thất chơn nhơn quả.

PHƯƠNG LUYỆN-KỸ
ĐẶNG VÀO CON ĐƯỜNG THỨ BA ĐẠI-ĐẠO
DÃ TRUNG TỬ
SƯU TẬP